

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực Xuất bản, lĩnh vực In và lĩnh vực Phát hành xuất bản phẩm thuộc
chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-BTTTT ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 21/TTr-STTTT ngày 16 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, lĩnh vực In và lĩnh vực Phát hành xuất bản phẩm thuộc chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Cổng Dịch vụ công quốc gia; niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi Quyết định này. *./m*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TTHCC, KSTT.

1

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC XUẤT BẢN, LĨNH VỰC IN, LĨNH VỰC
PHÁT HÀNH XUẤT BẢN PHẨM THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **559/QĐ-UBND** ngày **22** tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Xuất bản.					
1	Cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp phép xuất bản tài liệu không kinh doanh. - Hai (02) bản thảo tài liệu in trên giấy có đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép xuất bản tại trang đầu và giáp lai giữa các trang bản thảo hoặc 01 bản thảo lưu trong thiết bị lưu trữ điện tử với định dạng không cho phép can thiệp, sửa đổi; Trường hợp 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	<p>Phí thẩm định nội dung tài liệu đề cấp giấy phép: + Tài liệu in trên giấy: 15.000 đồng/trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thẩm 	



		<p>tài liệu không kinh doanh xuất bản dạng điện tử thì nộp một (01) bản thảo điện tử có chữ ký số của thủ trưởng cơ quan, tổ chức đề nghị cấp phép xuất bản;</p> <p>- Đối với tài liệu bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam phải kèm theo bản dịch tiếng Việt có đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép xuất bản.</p> <p>- Ý kiến xác nhận bằng văn bản:</p> <p>+ Đối với tài liệu của các đơn vị quân đội nhân dân, công an nhân dân phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ủy quyền.</p> <p>+ Đối với tài liệu lịch sử Đảng, chính quyền địa</p>	<p>Bước 2: Trong thời hạn 14,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp Giấy phép cho doanh nghiệp.</p> <p>Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công trả kết quả cho tổ chức.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>+ Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút</p>	<p>định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh;</p> <p>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p>	
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		phương; tài liệu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương phải có ý kiến của tổ chức đảng, cơ quan cấp trên. 2.			
		2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
II	Lĩnh vực In.				
1	Cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	1.Thành phần hồ sơ: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm theo mẫu quy định; b) Bản sao có chứng thực một trong các loại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư hoặc quyết định thành lập cơ sở in; c) Sơ yếu lý lịch của người đứng đầu cơ sở in theo mẫu quy định; d) Tài liệu chứng minh về việc có mặt bằng sản xuất và thiết bị để thực hiện một trong các công đoạn	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông Bước 2: Trong thời hạn 14,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép cho doanh nghiệp.	Không có	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ

		<p>ché bản in, in và gia công sau in xuất bản phẩm; Giấy tờ, tài liệu chứng minh về người đứng đầu cơ sở in, có mặt bằng sản xuất và thiết bị trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm tại Khoản 2 Điều 32 Luật xuất bản được quy định cụ thể như sau:</p> <p>- Đối với người đứng đầu cơ sở in xuất bản phẩm: Là người đại diện theo pháp luật được ghi tại một trong các loại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền; văn bằng do cơ sở đào tạo chuyên ngành in cấp cho người đứng đầu phải là bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp cao đẳng về in trở lên hoặc giấy chứng nhận bồi dưỡng</p>	<p>Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công trả kết quả cho tổ chức.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;</p> <p>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p>	
--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

					<p> nghiệp vụ quản lý hoạt động in xuất bản phẩm do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp; </p> <p> - Đối với tài liệu chứng minh về mặt bằng sản xuất: Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng hay các loại giấy tờ khác chứng minh về việc giao đất, thuê đất, thuê mặt bằng, nhà xưởng để sản xuất. </p> <p> - Đối với tài liệu chứng minh về thiết bị: Phải là bản sao giấy tờ sở hữu hoặc thuê mua thiết bị; trường hợp chưa có thiết bị, trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải kèm theo danh mục thiết bị dự kiến đầu tư. Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày được cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm, cơ sở in </p>
--	--	--	--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



		phải hoàn thành việc mua hoặc thuê mua đủ thiết bị theo danh mục dự kiến đầu tư, gửi bản sao chứng từ mua, thuê mua thiết bị cho cơ quan cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.			
2	Cấp lại Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	<p>đ) Bản sao có chứng thực văn bằng do cơ sở đào tạo chuyên ngành in cấp hoặc giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý hoạt động in xuất bản phẩm do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp;</p> <p>e) Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh - trật tự; vệ sinh môi trường do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> <p>1. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động in; - Bản chính giấy phép bị 	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm chuẩn bị hồ sơ đầy	Không có	<p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày</p>

	<p>hư hỏng hoặc bản sao giấy phép (nếu có) trong trường hợp bị mất.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép cho doanh nghiệp.</p> <p>Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>			<p>21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;</p> <p>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p>	
3	<p>Cấp đổi Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <p>- Đơn đề nghị cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm;</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp</p>	Không có		<p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013</p>

		<p>phẩm không kinh doanh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu không kinh doanh. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép cho doanh nghiệp.</p> <p>Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính)</p>	<p>21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

					<div>Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</div>
2	<div>Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm</div>	<div>1. Thành phần hồ sơ<ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức triển lãm/hội chợ xuất bản phẩm (trong đó ghi rõ mục đích, thời gian, địa điểm và tên các đơn vị tham gia triển lãm, hội chợ);- Danh mục xuất bản phẩm để triển lãm, hội chợ theo mẫu quy định.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</div>	<div>1. Trình tự thực hiện Bước 1: Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông Bước 2: Trong thời hạn 9,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép cho doanh nghiệp.</div>	Không có	<div>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy</div>

			<p>Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>		<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p>
3	<p>Cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xuất bản phẩm</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm ; - Bản sao (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực giấy tờ sở hữu trụ sở hoặc hợp đồng thuê, mượn trụ sở để làm địa điểm kinh doanh; - Bản sao (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực số hộ khẩu hoặc giấy tờ chứng minh được phép thường trú tại Việt Nam của người đứng đầu cơ sở phát hành do cơ quan có thẩm quyền của Việt nam cấp; 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép cho doanh nghiệp.</p>	Không có	<p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;</p> <p>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy</p>

		<p>- Bảo sao (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về phát hành xuất bản phẩm của người đứng đầu cơ sở phát hành do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành phát hành xuất bản phẩm cấp.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>		<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p>
4	<p>Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký lại hoạt động phát hành xuất bản phẩm; - Bản sao (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực giấy tờ sở hữu trụ sở hoặc hợp đồng thuê, mượn trụ sở để làm địa điểm kinh doanh; - Bản sao (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. ĐT: 02613.838.838.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền</p>	Không có	<p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;</p> <p>- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền</p>

	chứng thực số hộ khẩu hoặc giấy tờ chứng minh được phép thường trú tại Việt Nam của người đứng đầu cơ sở phát hành do cơ quan có thẩm quyền của Việt nam cấp; - Bảo sao (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về phát hành xuất bản phẩm của người đứng đầu cơ sở phát hành do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành phát hành xuất bản phẩm cấp. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	thông Bước 2: Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép cho doanh nghiệp. Bước 3: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức. 2. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.		thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.
--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Tổng số thủ tục hành chính: I + II + III = 9.



Số: 21 /TTr-STTTT

Đắk Nông, ngày 16 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc công bố Danh mục Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-BTTTT ngày 27/3/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Sở Thông tin và Truyền thông đã tiến hành kiểm tra, rà soát, đối chiếu nội dung Quyết định số 432/QĐ-BTTTT ngày 27/3/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố TTHC, đối chiếu với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính ngành Thông tin và Truyền thông thuộc lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông gồm:

- 1. Lĩnh vực Xuất bản:** 01 thủ tục
- 2. Lĩnh vực In:** 04 thủ tục
- 3. Lĩnh vực Phát hành xuất bản phẩm:** 04 thủ tục

Để kịp thời hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi giải quyết công việc cho các tổ chức, các nhân có liên quan, Sở Thông tin và Truyền thông kính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TTBCXB;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Đức Lộc